ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	
Số: 109 /QĐ-SLĐTBXH	*Tuyên Quang, ngày 11 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng hiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản của các Sở, Ban, Ngành của tỉnh về việc cử cán bộ tham gia Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Xã hội và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi đây gọi tắt là Tổ công tác), gồm các thành viên như sau:

(Có danh sách Thành viên kèm theo).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Tổ công tác

1. Tổ công tác có chức năng giúp Tổ trưởng Tổ công tác nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ công tác

- Nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu đề xuất triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ chế, chính sách, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Đề xuất kế hoạch phân bổ nguồn vốn, quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tổchức, triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các đề xuất, kiến nghị, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các thành viên Tổ công tác.

3. Hoạt động của Tổ công tác

a) Tổ trưởng Tổ công tác, các Tổ phó Tổ công tác và thành viên của Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

b) Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ công tác, các Tổ phó Tổ công tác và các Thành viên của Tổ công tác.

Điều 3. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác.

1. Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban, Ngành có Thành viên tham gia Tổ công tác.

2. Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác được sử dụng để chi cho các hoạt động của Tổ Công tác trong quá trình chỉ đạo, quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Xã hội; Trưởng phòng Lao động; Trưởng phòng Người có công; Trường phòng Kế hoạch - Tài chính; các cơ quan, đơn vị liên quan và các Thành viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên BCĐCTMTQGtỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XH(Định).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH TUYÊN QUANG

Phạm Thái Sơn

DANH SÁCH TỔ CÔNG TÁC VỀ

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SLĐTBXH ngày /5/2022 của Sở Lao động - TB và XH)

STT	Họ và tên Thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
I	**Tổ Trưởng Tổ công tác**		
1	Phạm Thái Sơn	Giám đốc Sở Lao động - TB và XH	
II	**Tổ phó Tổ công tác**		
1	Nguyễn Việt Hùng *(Tổ phó Thường trực)*	Phó Giám đốc Sở Lao động - TB và XH	
2	Hoàng Quốc Cường	Phó Giám đốc Sở Lao động - TB và XH	
III	**Thành viên Tổ công tác**		
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng phòng Xã hội, Sở Lao động - TB và XH	
2	Lý Thị Hải Hiền	Trưởng phòng Lao động, Sở Lao động - TB và XH	
3	Bàn Chí Thanh	Trưởng phòng KH- TC, Sở Lao động - TB và XH	
4	Nguyễn Anh Công	Trưởng phòng Người có công, Sở Lao động - TB và XH	
5	Cao Thị Mỹ Ngọc	Phó Trưởng phòng Tổng hợp kế hoạch và Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư	
6	Lê Phương Đông	Phó Trưởng phòng Thông tin, Báo chí -Xuất bản, Sở Thông tin và Truyền thông	
7	Nguyễn Ngọc Hiến	Phó Trưởng phòng Giáo dục phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo	
8	Ngô Tuyết Nhung	Phó Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
9	Hoàng Văn Hải	Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế	
10	Lê Khánh Phương	PhóTrưởng phòng Kinh tế bất động sản, Sở Xây dựng	
11	Nguyễn Kim Tường	Trưởng phòng Chính sách Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh	
12	Nguyễn Văn Dũng	Trưởng ban Tuyên giáo - Phong trào, UBMT Tổ quốc tỉnh	
13	Phạm Quý Báu	Phó Chánh Văn phòng, Bảo hiểm xã hội tỉnh	
14	Cao Thị Bích Thủy	Phó Trưởng phòng Kiểm soát chi, Kho bạc nhà nước Tuyên Quang	
15	Nguyễn Thị Thanh Hà	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tin, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	
16	Đỗ Thị Việt Hạnh	Phó Chánh Thanh tra, Sở Tư pháp	
17	Chu Thị An Trang	Chuyên viên phòng Quản lý Ngân sách, Sở Tài chính	
18	Nguyễn Thị Định	Chuyên viên phòng Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	